

Số: 142 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình trọng tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình trọng tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *svl*

**Nơi nhận:**

- TT HĐND Chính phủ (Bộ Tư pháp);
- Vụ PBGDPL (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3;
- Các ngành thành viên HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*svl*  
Lò Văn Tiến

## CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;  
xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 142/QĐ-UBND  
ngày 12 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Điện Biên)

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình trọng tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

1.1. Triển khai có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011); Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018.

1.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân và nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo chuyên biến về ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong xã hội.

#### 2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt đầy đủ chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước; bám sát Nghị quyết, văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ; văn bản chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương; Tỉnh ủy,

HĐND, UBND tỉnh và các cấp chính quyền địa phương gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

2.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm, tinh thần chủ động của Thủ trưởng các Sở, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL của các Sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhà nước, cơ quan chuyên môn thuộc UBND các cấp; tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép thực hiện các hoạt động PBGDPL.

2.3. Các hoạt động triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, huy động gắn với củng cố, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật**

1.1. Ban hành Kế hoạch PBGDPL năm 2018; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL năm 2018.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Các Sở, ban, ngành, UBMTTQ tỉnh, đoàn thể tỉnh, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Ban hành Kế hoạch: Tháng 02/2018;

+ Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: Quý I.

1.2. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011; Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trên toàn tỉnh); các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2017 và năm 2018, tập trung tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, Luật Trợ giúp pháp lý 2017, Luật Bồi thường nhà nước, Bộ Luật hình sự năm 2017, Bộ Luật tố tụng hình sự, các luật, pháp lệnh, văn bản mới được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; tư vấn, định hướng hỗ trợ khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ... Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong dự thảo luật, pháp lệnh dự kiến ban hành trong năm 2018 và các năm tiếp theo; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trên toàn tỉnh); Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật năm 2018 gắn với thực hiện Kế hoạch phát động phong trào thi đua qua 5 năm hưởng ứng triển khai Ngày pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trên toàn tỉnh); Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Tăng cường công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo xu hướng tiên tiến, hiện đại, cập nhật kiến thức phù hợp; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý); các Trường chuyên nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc

biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Dân tộc và các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Liên đoàn lao động, Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh và các hội, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới...

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (có liên quan đến lĩnh vực, địa bàn quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí, các hiệp hội, tổ chức đoàn thể xã hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Triển khai có hiệu quả Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Đề án về PBGDPL theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh và các Chương trình, Đề án khác về PBGDPL (Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân giai đoạn 2015-2020”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến Công ước quốc tế chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn bạo, vô nhân đạo đối với con người và pháp luật Việt Nam về lĩnh vực có liên quan”,...) đảm bảo thống nhất, tránh trùng lặp, chồng chéo, lãng phí nguồn lực đầu tư của Nhà nước; phát huy vai trò của cơ quan Tư pháp các cấp trong hướng dẫn, chỉ đạo, thẩm định, điều phối các hoạt động và kinh phí thực hiện Chương trình, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (được giao chủ trì các Đề án), UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; các cơ quan thông tin, truyền thông báo chí.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp số 2828/BTP-ĐTHVN-ĐTNVN ngày 11/8/2017 giữa Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam về phối hợp thông tin, truyền thông về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động của Bộ, Ngành Tư pháp giai đoạn 2017-2021.

Đổi mới chuyên mục “Nhà nước và pháp luật”, xây dựng một số chuyên mục mới về tuyên truyền PBGDPL trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chương trình phối hợp về PBGDPL; đề xuất phương hướng triển khai có hiệu quả, thiết thực các Chương trình phối hợp trong thời gian tới.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL, Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trên địa bàn, lĩnh vực được giao quản lý).
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật, đội ngũ làm công tác PBGDPL; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn quản lý gắn với quản lý, điều phối, sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trên toàn tỉnh); Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể; cơ quan, đơn vị liên quan;
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Rà soát, đánh giá và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả các thiết chế về PBGDPL (Tủ sách pháp luật, Loa Truyền thanh cơ sở, Câu lạc bộ pháp luật, Câu lạc bộ Trợ giúp pháp lý); nghiên cứu, xây dựng, triển khai thí điểm tủ sách pháp luật điện tử, phần mềm điện tử về tủ sách pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (đối với Tủ sách pháp luật, Câu lạc bộ pháp luật); UBND các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong công tác PBGDPL, xây dựng và duy trì có hiệu quả hoạt động của các Cổng/Trang thông tin về PBGDPL, lồng ghép PBGDPL thông qua các trang mạng xã hội; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (trên toàn tỉnh); các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý; tập trung hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL; ưu tiên các nguồn lực để triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.16. Theo dõi, kiểm tra chuyên đề, sơ kết, tổng kết, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành qua 05 năm triển khai thực hiện; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, linh hoạt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giữa các Sở, ngành, địa phương và học tập kinh nghiệm nước ngoài; công tác thống kê, báo cáo.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các cấp (trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Thực hiện các nhiệm vụ: Cả năm;

+ Báo cáo sơ kết 6 tháng: Chậm nhất trước ngày 25/5/2018;

+ Báo cáo tổng kết năm: Chậm nhất trước ngày 25/11/2018;

+ Báo cáo chuyên đề sơ kết, tổng kết các Chương trình, Đề án: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ, ngành chủ quản Trung ương.

## **2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

2.1. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở được tổng kết từ việc sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, giám sát, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên theo nội dung Bộ tài liệu đã được Bộ Tư pháp ban hành.

- Cơ quan chủ trì: UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **3. Về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng, thực hiện quy ước**

3.1. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Trả lời kiến nghị, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc thực tế trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương để đề nghị Bộ Tư pháp giải đáp, tháo gỡ; nghiên cứu, đề xuất, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra tình hình triển khai công tác xây dựng, thực hiện quy ước; theo dõi, nắm bắt phản ánh, kiến nghị quy ước vi phạm; nghiên cứu, đề xuất giải pháp; giải đáp, tháo gỡ vướng mắc; biên soạn tài liệu; tổ chức quán triệt, tập huấn hướng dẫn xây dựng, thực hiện quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (sau khi được ban hành).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật**

Thực hiện tốt nhiệm vụ chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước trên địa bàn tỉnh; ban hành văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện trách nhiệm PBGDPL theo quy định của Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng PBGDPL nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

Tham mưu cho Hội đồng phối hợp PBGDPL chỉ đạo, hướng dẫn công tác phối hợp PBGDPL của Hội đồng phối hợp các ngành, các cấp, các thành viên



HĐPH trên địa bàn tỉnh; tham mưu củng cố, kiện toàn và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và Tổ Thư ký Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2018.

Hướng dẫn, theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL và các Chương trình, Đề án về PBGDPL trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

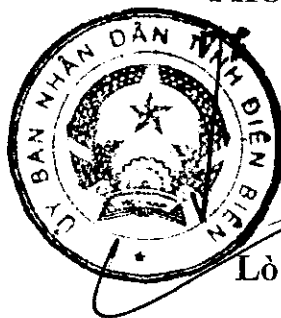
## **2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các cấp**

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PBGDPL liên quan đến các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ.

Quan tâm đầu tư, bảo đảm điều kiện cần thiết để triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước thuộc các lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách; tăng cường công tác phối hợp với các cấp, các ngành trong triển khai nhiệm vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước; thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất gửi về cơ quan thường trực Hội đồng (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.

**3. Đề nghị** Thường trực các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, các Ban của Đảng, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh phối hợp chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của đơn vị mình./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lò Văn Tiến**

